

Số: **434** /TB-STC

Lai Châu, ngày **02** tháng 4 năm 2021

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản

Căn cứ Luật đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Quyết định số 275/QĐ-UBND ngày 16/3/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc thanh lý tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-STC ngày 01/4/2021 của Sở Tài chính giá khởi điểm bán tài sản thanh lý.

Sở Tài chính tỉnh Lai Châu thông báo lựa chọn Tổ chức đấu giá tài sản để bán đấu giá tài sản, như sau:

1. Tên, địa chỉ đơn vị có tài sản đấu giá:

1.1. Tên đơn vị: Sở Tài chính tỉnh Lai Châu;

1.2. Địa chỉ: Tầng 8, nhà B khu trung tâm hành chính chính trị tỉnh Lai Châu (Đại lộ Lê Lợi, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu).

2. Tên tài sản, số lượng tài sản bán đấu giá:

- Gồm 18 xe ô tô cũ đã qua sử dụng chia làm 2 đợt, trong đó:

- Đợt 1: 09 xe ô tô cũ đã qua sử dụng.

- Đợt 2: 09 xe ô tô cũ đã qua sử dụng.

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

3.1. Cơ sở vật chất: có trụ sở, địa chỉ rõ ràng, có trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá;

3.2. Có phương án đấu giá khả thi, hiệu quả;

3.3. Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản: Là Tổ chức đấu giá được thành lập theo đúng quy định của pháp luật, đã đăng ký hoạt động với Sở Tư pháp, có đầy đủ bản sao chứng thực chứng chỉ hành nghề đấu giá, Thẻ đấu giá viên.

3.4. Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp với quy định của pháp luật;

3.5. Là tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố;

DANH MỤC XE Ô TÔ THANH LÝ

(Phụ biểu kèm theo Thông báo số 431/TB-STC ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Sở Tài chính)

Stt	Nhãn hiệu, số loại, biển số xe	Số máy	Số khung	Năm sử dụng	Giá khởi điểm (đồng)
I	Đợt 1				920.000.000
1	Toyota camry (25C-0269)	2AZ1338377	8002776	2004	250.000.000
2	Toyota Corolla (25C-0224)	ZZ-4524367	7507626	2006	150.000.000
3	Toyota Corolla (25C-0376)	ZZ-4524466	7507639	2006	175.000.000
4	Mitsubishi Lancer (25C-1919)	G18-GB6489	41000334	2006	120.000.000
5	Mitsubishi Pajero (25C-1899)	G72-QC9775	3V31000021	2004	50.000.000
6	Mitsubishi Pajero (25M-00085)	6G72RK6755	3V41000197	2004	60.000.000
7	Mitsubishi Pajero (25C-0158)	G72-RN4430	41000437	2004	60.000.000
8	Mitsubishi Pajero (25C-0216)	G72-QC2372	3V21000295	2004	40.000.000
9	YA3 31512 (25C-0253)	30702038	AB04000504	2005	15.000.000
II	Đợt 2				865.000.000
10	Toyota Corolla (25C-0316)	ZZ-4512886	7507384	2006	180.000.000
11	Toyota Corolla-Altis (25C-2268)	1ZZ-4525707	7507674	2004	140.000.000
12	Mitsubishi Lancer (25C-1379)	4G18-GB6484	41000335	2004	130.000.000
13	Mitsubishi Pajero (25C-0252)	G72-NK5825	3V11000097	2004	50.000.000
14	Mitsubishi Pajero (25A-00045)	6G72-RM6201	33V41000285	2004	65.000.000
15	Mitsubishi Pajero (25C-0159)	G72-QY6725	3V31000754	2004	100.000.000
16	Mitsubishi Pajero (25C-0469)	G72-RM6203	41000286	2004	100.000.000
17	Mitsubishi Pajero (25C-0325)	G72-RY3661	51000205	2005	40.000.000
18	Mitsubishi Pajero (25C-0198)	G72-PN7059	21000110	2004	60.000.000
	Tổng cộng I+II				1.785.000.000